

Bản án số: **300/2022/HS-ST**
Ngày: 27/12/2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Hạnh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Đình Hùng**

2. Ông **Bùi Văn Bình**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Hồng Hà** – Thẩm tra viên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Hoàng Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 321/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 303/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. TRẦN VĂN C, Sinh năm: 1964; HKTT: Thôn N, xã M, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang; chỗ ở: không nơi ở cố định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; văn hóa: 7/10; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông: Trần Văn C (đã chết) và con bà: Đào Thị T (đã chết); Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; có vợ là: Ma Thị A, sinh năm: 1976 (đã ly hôn). Theo danh chỉ bản số 729 ngày 16/10/2022 của Công an quận Long Biên và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Tạm giữ ngày 06/10/2022, tạm giam từ ngày 15/10/2022, hiện đang bị Tạm giam tại Trại tạm giam số 2-Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

2. HOÀNG VĂN C1, Sinh năm: 1986; HKTT: Xóm Cổ Phương, xã Đức Hồng, huyện Trùng Khánh, Cao Bằng; chỗ ở: không nơi ở cố định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông: Hoàng Văn T (đã chết) và con bà: Phùng Thị L – (sinh năm 1951); Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba. Theo danh chỉ bản số 750 ngày 10/01/2022 của Công an quận Long Biên và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo có 01 tiền án, 01 tiền sự:

- Ngày 24/9/2021, Công an huyện Trùng Khánh, Cao Bằng xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản (chưa hết thời hiệu).

- Bản án HSST số 13 ngày 04/12/2014, TAND huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xử 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đã nộp án phí HSST 200.000 đồng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/10/2020 (chưa được xóa án tích).

Lần phạm tội này là tái phạm.

Tạm giữ ngày 06/10/2022, tạm giam từ ngày 15/10/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn C : Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân –
Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 50 phút ngày 06/10/2022, tổ công tác Công an phường Đức Giang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực đê Gia Thượng, phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội phát hiện Trần Văn C và Hoàng Văn C1 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Tiến hành kiểm tra Hoàng Văn C1, tổ công tác phát hiện trong túi áo phía trước bên trái C1 đang mặc có 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng. Tiếp tục kiểm tra Trần Văn C, tổ công tác phát hiện trong túi quần bên trái phía trước C đang mặc có 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, C và C1 khai nhận là ma túy Heroine mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và đưa C, C1 về trụ sở giải quyết.

Tang vật thu giữ:

- Của Hoàng Văn C1 : 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng;
- Của Trần Văn C : 02 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 7118 ngày 13/10/2022 của Phòng KTHS - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy (thu giữ của Trần Văn C) đều là ma túy Heroine, tổng khối lượng 0,122 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (thu giữ của Hoàng Văn C1) là ma túy Heroine, khối lượng 0,107 gam.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Văn C1, Trần Văn C khai nhận:
Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/10/2022, C đi bộ từ khu vực công trình xây dựng tại xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, Hà Nội đến bến xe buýt tại Dốc Lã, Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội thì gặp Hoàng Văn C1, cả hai làm cùng công trình xây dựng nên có biết nhau, không có mâu thuẫn gì. Cả hai cùng đi xe buýt đến khu vực Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh. Tại đây, C1 đi bộ một mình gặp và mua 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng của một người đàn ông không quen biết rồi cất gói ma túy vào trong túi áo bên trái của C1 đang mặc. Cùng thời điểm đó, C đi bộ một đoạn khoảng 50m gặp và mua của một người đàn ông không quen biết đứng ở ven đường 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng. Sau đó, C đi ra một quán nước gần đó bỏ gói ma túy vừa mua được ra chia nhỏ thành 02 gói để sử dụng dần cho bản thân. Sau khi chia ma túy xong, C cất 02 gói ma túy vào túi quần bên trái phía trước đang mặc. C và C1 không bàn bạc gì với nhau về việc cùng mua ma túy, cả hai không biết người còn lại mua bao nhiêu tiền ma túy, số lượng thế nào. Sau đó C và C1 cùng nhau ra bến xe buýt đi về lán xây dựng ở xã Yên Viên. Khi xuống bến xe buýt tại Dốc Lã, Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội thì có 01 người đàn ông lái xe ô tô tải màu trắng đến hỏi C đi bốc thuê vải vụn với giá 200.000 đồng/01 tiếng/01 người, C đồng ý và gọi C1 cùng đi. Người đàn ông chở C và C1 đến khu vực đê Gia Thượng, phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội thì dừng lại để đi vệ sinh. Khi C và C1 xuống xe đi bộ thì bị cơ quan công an kiểm tra hành chính, người đàn ông lái xe bỏ chạy. Quá trình kiểm tra, cơ quan công an thu giữ trong túi quần phía

trước bên trái C đang mặc có 02 gói ma túy Heroine, trong túi áo phía trước bên trái C1 đang mặc có 01 gói ma túy Heroine. Tại chỗ, C, C1 khai nhận là ma túy Heroine mua về để sử dụng cho bản thân.

Lời khai của Hoàng Văn C1, Trần Văn C phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đối với 02 người đàn ông bán ma túy cho Hoàng Văn C1, Trần Văn C, do C1, C khai không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu nên cơ quan điều tra chưa có điều kiện làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Người đàn ông đi xe tải màu trắng đã bỏ chạy khi cơ quan công an kiểm tra, C1 và C không biết tên tuổi địa chỉ và không nhớ biển kiểm soát xe. Việc C1, C tàng trữ ma túy để sử dụng người đàn ông này hoàn toàn không biết. Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác định nhân thân về người đàn ông này.

Tại bản cáo trạng số 313/CT-VKSLB ngày 29/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo Hoàng Văn C1 và Trần Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn C1 : bà Nguyễn Thị Thanh Xuân – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước có ý kiến về việc viện kiểm sát truy tố bị cáo C tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng. Về trách nhiệm hình sự: do bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng núi thuộc khu vực kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật rất hạn chế, bị cáo phải xa nhà để lao động kiếm tiền nên dễ bị dụ dỗ lôi kéo. Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất để sớm tái hòa nhập cộng đồng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của các bị cáo Hoàng Văn C1 và Trần Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Văn C .

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Hoàng Văn C1 .

Đề nghị xử phạt các bị cáo với mức án sau:

Đề nghị xử phạt bị cáo C mức án từ **14 đến 16 tháng tù.**

- Đề nghị xử phạt bị cáo C1 mức án từ **20 đến 22 tháng tù.**

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 0,107 gam ma túy Heroine thu giữ của Trần Văn C và 0,122 gam ma túy thu giữ của Hoàng Văn C1 là vật nhà nước cấm lưu hành.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai do bản thân nghiện ma túy, không làm C1 được bản thân nên đã vi phạm pháp luật, các bị cáo mong HĐXX cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của người làm chứng, biên bản về việc bắt người, vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 12 giờ 50 phút ngày 06/10/2022, tại khu vực đê Gia Thượng, phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội, Hoàng Văn C1 có hành vi tàng trữ trái phép 0,107 gam ma túy Heroine, Trần Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 0,122 gam ma túy Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an phường Đức Giang phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

[3] Về vai trò của các bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong vụ án này, các bị cáo là người nghiện ma túy nên đã thống nhất rủ nhau góp tiền mua ma túy sử dụng chung. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự công cộng. Tệ nạn ma túy đã và đang huỷ hoại sức khoẻ, nhân cách của nhiều người, là hiểm họa, đe dọa đến cuộc sống bình yên của mọi người, mọi nhà và toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm.

- **Xét nhân thân bị cáo Trần Văn C** : Bị cáo là người nghiện ma túy, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng các chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện, do đó cần phải xử phạt bị cáo một hình phạt tù cách ly với xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

+ Về tình tiết tăng nặng: Không

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình cũng xem xét, tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhận thức pháp luật kém và hoàn cảnh gia đình khó khăn, phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- **Xét nhân thân bị cáo Hoàng Văn C1** : Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo là người nghiện ma túy, nhân thân đã có 01 tiền án

(chưa được xóa án tích), 01 tiền sự (chưa hết thời hiệu), phạm tội lần này là tái phạm, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật hạn chế. Bị cáo biết việc tàng trữ, sử dụng các chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện, do đó cần phải xử phạt bị cáo một hình phạt tù cách ly với xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

+ Về tình tiết tăng nặng: bị cáo tái phạm nên bị áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình cũng xem xét, tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật kém và bị cáo cũng có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo để ra một bản án đúng người đúng tội thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo buộc các bị cáo phải cách ly ra ngoài đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất mức độ hành vi mà các bị cáo đã thực hiện mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo các bị cáo để góp phần phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy: **0,107 gam ma túy Heroine** thu giữ của Trần Văn C và **0,122 gam ma túy Heroine** thu giữ của Hoàng Văn C1 là vật nhà nước cấm lưu hành.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Văn C1 .

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Văn C .

2. Tuyên bố: Các bị cáo **Hoàng Văn C1 , Trần Văn C** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

- **Xử phạt:** Bị cáo **Trần Văn C 15 (Mười lăm) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/10/2022.

- **Xử phạt:** Bị cáo **Hoàng Văn C1 18 (Mười tám) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/10/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- *Tịch thu tiêu hủy:* 01 phong bì niêm phong ngoài có chữ ký Hoàng Văn C1 , Trần Văn C , GĐV: Lê Khắc Nam và dấu tròn niêm phong bên trong bao

gồm **0,107 gam ma túy Heroine** (thu mẫu 0,011 gam) thu giữ của C là vật nhà nước cấm lưu hành.

- *Tịch thu tiêu hủy*: 01 phong bì niêm phong ngoài có chữ ký Trần Văn C , Hoàng Văn C1 , GDV: Lê Khắc Nam và dấu tròn niêm phong bên trong bao gồm **0,122 gam ma túy Heroine** (thu mẫu 0,015 gam) thu giữ của C1 là vật nhà nước cấm lưu hành.

(Theo phiếu nhập vật chứng ngày 23/04/2022 có tại kho tang vật Công an quận Long Biên);

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hoàng Văn C1 được miễn nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm do bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – C1 tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Hồng Hạnh